

Số: *528* /QĐ-UBND

Điện Biên, ngày *11* tháng *03* năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính được bãi bỏ trong lĩnh vực Phát thanh truyền hình và Thông tin điện tử thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch; UBND cấp huyện tỉnh Điện Biên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 353/QĐ-BTTTT ngày 26/02/2025 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung; được thay thế và bị bãi bỏ lĩnh vực Phát thanh, truyền hình và Thông tin điện tử; Viễn thông và Internet thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Theo đề nghị của Giám đốc: Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 40/TTr-SKHCCN ngày 06/3/2025; Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 766/TTr-SVHTTDL ngày 07/3/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 07 thủ tục hành chính mới ban hành; 08 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; 06 thủ tục hành chính được bãi bỏ trong lĩnh vực Phát thanh truyền hình và Thông tin điện tử thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch; UBND cấp huyện tỉnh Điện Biên (có danh mục cụ thể kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở: Khoa học và Công nghệ; Văn hóa - Thể thao và Du lịch; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- VP Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT.



CHỦ TỊCH

Lê Thành Đô

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH; THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC BÀI BỎ TRONG LĨNH VỰC PHÁT THANH TRUYỀN HÌNH VÀ THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ; SỞ VĂN HÓA –
THỂ THAO VÀ DU LỊCH; UBND CẤP HUYỆN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 528 /QĐ-UBND ngày 11 tháng 03 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên)

I. Danh mục TTHC mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện		
						Trực tiếp	Trực tuyến	Qua dịch vụ BCCI
1	Gia hạn giấy chứng nhận cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Điện Biên	Không	Nghị định số 47/2024/NĐ-CP ngày 09/11/2024 của Chính phủ quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng	x	Một phần	x
2	Sửa đổi, bổ sung giấy xác nhận thông báo phát hành trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Điện Biên	Không		x	Một phần	x
3	Cấp lại giấy xác nhận thông báo phát hành trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Điện Biên	Không		x	Một phần	x
4	Cấp giấy chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Điện Biên	Không		x	Một phần	x

			Biên					
5	Sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Điện Biên	Không		x	Một phần	x
6	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Điện Biên	Không		x	Một phần	x
7	Cấp giấy xác nhận thông báo cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Điện Biên	Không		x	Một phần	x

II. Danh mục TTHC sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa – Thể thao và Du lịch

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí/lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Cách thức thực hiện		
						Trực tiếp	Trực tuyến	Qua DV BCCI
1	Cấp giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Điện Biên	Không	Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09/11/2024 của Chính phủ quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng	x	Toàn trình	x
2	Sửa đổi, bổ sung giấy phép thiết	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của	Không		x	Toàn trình	x

	lập trang thông tin điện tử tổng hợp		Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Điện Biên					
3	Gia hạn giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Điện Biên	Không		x	Toàn trình	x
4	Cấp lại giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Điện Biên	Không		x	Toàn trình	x

III. Danh mục TTHC sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Văn bản QPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế	Cách thức thực hiện		
						Trực tiếp	Trực tuyến	Qua dịch vụ BCCI
1	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện	Không	Nghị định số 47/2024/NĐ-CP ngày 09/11/2024 của Chính phủ quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng	x	Một phần	x
2	Sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện	Không		x	Một phần	x

	công cộng							
3	Gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện	Không		x	Một phần	x
4	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện	Không		x	Một phần	x

Lưu ý: Phần chữ thường, in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung

IV. Danh mục TTHC được bãi bỏ

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Căn cứ pháp lý quy định việc bãi bỏ TTHC
1	2.001766.000.00.00.H18	Thông báo thay đổi chủ sở hữu, địa chỉ trụ sở chính của tổ chức, doanh nghiệp đã được cấp Giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	Nghị định số 47/2024/NĐ-CP ngày 09/11/2024 của Chính phủ quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng
2	2.001684.000.00.00.H18	Thông báo thay đổi địa chỉ trụ sở chính, văn phòng giao dịch, địa chỉ đặt hoặc cho thuê máy chủ của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G1 trên mạng	
3	2.001681.000.00.00.H18	Thông báo thay đổi cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp cung cấp trò chơi điện tử G1 trên mạng do chia tách, hợp nhất, sát nhập, chuyển đổi công ty theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp; thay đổi phần vốn góp dẫn đến thay đổi thành viên góp vốn (hoặc cổ đông) có phần vốn góp từ 30% vốn điều lệ trở lên	
4	1.000073.000.00.00.H18	Thông báo thay đổi phương thức, phạm vi cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G1 trên mạng đã được phê duyệt	
5	2.001666.000.00.00.H18	Thông báo thay đổi tên miền khi cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên trang	

		thông tin điện tử (trên Internet), kênh phân phối trò chơi (trên mạng viễn thông di động), thể loại trò chơi (G2, G3, G4); Thay đổi địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng	
6	1.000067.000.00.00.H18	Thông báo thay đổi cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng do chia, tách, hợp nhất, sát nhập, chuyển đổi công ty theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp; thay đổi phần vốn góp dẫn đến thay đổi thành viên góp vốn (hoặc cổ đông) có phần vốn góp từ 30 % vốn điều lệ trở lên của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng	